

Bản án số: 98/2017/HSST

Ngày: 29/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Long Thị Tuyết Mai**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phạm Văn Vượng** - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông **Ma Quốc Thể** - Cán bộ nghỉ hưu.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Thị Thuỳ Trâm** - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:* Ông **Phạm Việt Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở UBND xã VL, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên toà lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2017/HSST, ngày 27/10/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh ngày 15/9/1992 tại huyện SD, tỉnh TQ; Trú tại: Thôn GH, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Văn B, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1986; Trú tại: TDP VT, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh VP. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2017, tại khu vực đèo T thuộc thôn TTA, xã VL, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Đội CSĐT Tội phạm về ma túy Công an huyện Sơn Dương lập biên bản làm việc đối Trần Văn C, sinh năm 1992 trú tại thôn GH, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ, có biểu hiện Tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái

phép chất ma túy, còn đối tượng Nguyễn Đình H để lại xe mô tô và bỏ chạy. Tang vật thu giữ 10 gói nhỏ được gói bằng giấy vò bì thư trong chứa chất màu trắng ngà nghi là Heroin để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long (Sau đó đã được niêm phong có chữ ký của đối tượng C và dấu của Công an xã VL, huyện Sơn Dương). Ngoài ra còn thu giữ 02 xe mô tô (01 chiếc biển kiểm soát 22S1-243.76 của Nguyễn Đình H, 01 chiếc biển kiểm soát 22 K3-2533 của Trần Văn C).

Tại cơ quan điều tra Trần Văn C khai nhận là người nghiện ma túy (xét nghiệm kết quả dương tính (+) với ma túy. Khoảng cuối tháng 4 năm 2017 đối tượng Nguyễn Đình H, sinh năm 1989, trú tại thôn CĐ, xã VL, huyện SD thỏa thuận với Trần Văn C như sau: H bỏ tiền và đi mua Hê rô in về còn C có trách nhiệm liên lạc với các người nghiện để bán lẻ Hê rô in, đổi lại C được H cho sử dụng Hê rô in không phải trả tiền và mỗi lần bán hết đợt Hê rô in H mua về thì C được H trả công 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*), C đồng ý.

Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2017, Nguyễn Đình H gọi điện thoại cho C cùng đến thành phố TN, tỉnh TN mua Hê rô in về bán, C đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22 K3-2533 (xe của Trần Thị T chị gái C, chị T không biết C sử dụng xe mô tô vào việc mua bán ma túy) đến khu vực chợ X, xã TẤ, huyện SD, C gửi xe mô tô tại đó rồi H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22S1-243.76 chở C đến khu vực thành phố TN, đến nơi H bảo C chờ ở quán nước gần đó còn H đi mua Hê rô in (H mua bao nhiêu tiền và của ai C không biết). Khoảng 40 phút sau H quay lại quán nước và nói với C “*Đã mua được Hê rô in, về thôi*”. Trên đường về khi đến khu vực chợ X, xã TẤ, C lấy xe mô tô gửi trước đó và cùng H đến khu vực đèo T thuộc thôn TA, xã VT. H bảo C điện thoại cho Hoàng Minh N, sinh năm 1991, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989, cùng trú tại thôn CĐ, xã V, Nông Văn Đ1, sinh năm 1994, Nông Văn Đ2, sinh năm 1992, cùng trú tại thôn BS, xã VL (đều là người nghiện) đến đèo T để mua Hê rô in. Khi H, C chờ bán Hê rô in, H lấy Hê rô in từ bao thuốc lá Thăng Long ra cùng C sử dụng bằng cách hít ma túy vào cơ thể thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Sơn Dương phát hiện thì đối tượng H vứt lại vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong có Hê rô in gần đó, để xe mô tô lại và bỏ chạy. Sau đó Tổ công tác lập biên bản làm việc với Trần Văn C thu giữ tang vật.

Tại Kết luận giám định số 310 ngày 12/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ ngày 08/6/2017 gửi giám định là Hê rô in, tổng trọng lượng 0,419 gam (*Không phải bốn một chín gam*).

Quá trình điều tra còn chứng minh Trần Văn C bán trái phép chất ma túy như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 28/5/2017, Bùi Ngọc A gọi điện thoại cho C nói “*Có Heroin không bán cho một gói*”, C đồng ý và hẹn A đến khu vực thôn CĐ, xã VL, C đã bán cho A 01 gói Heroin với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 30/5/2017, Hoàng Văn N gọi điện thoại cho C nói “*Còn Heroin không bán cho một gói*”, C đồng ý và đến khu vực thôn CĐ, xã VL, C đã bán cho N 01 gói Heroin với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Lần 3: Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2017, Trần Văn T, sinh năm 1982, trú tại thôn MR, xã CT gọi điện thoại cho C “*Có Hê rô in bán cho anh 01 gói*”, C đồng ý và hẹn T đến khu vực thôn GH, xã VL. Tại đây C đã bán cho T 01 gói Heroin với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Lần 4: Khoảng 18 giờ ngày 04/6/2017, Trần Văn T, sinh năm 1982, trú tại thôn MR, xã CT gọi điện thoại cho C “*Có Hê rô in bán cho anh 01 gói*”, C đồng ý và hẹn T đến thôn ĐĐ, xã VL. Tại đây C bán cho T 01 gói Hê rô in với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Số Hê rô in bán cho các người nghiện trên, C khai do Nguyễn Đình H đưa cho để C bán kiếm lời.

Tại cáo trạng số: 90/QĐ-KSĐT ngày 27/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Trần Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn C theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố Trần Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Văn C từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử truy thu số tiền do bị cáo phạm tội mà có, xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện những chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Nay bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án cho bị cáo.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong thời gian từ ngày 28/5/2017 đến ngày 08/6/2017. Trần Văn C, trú tại thôn GH, xã VL, huyện SD đã nhiều lần (04 lần) bán trái phép chất ma túy. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 28/5/2017 tại thôn CĐ, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ, C đã bán cho Bùi Ngọc A 01 gói Heroin với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 30/5/2017 tại thôn Đ, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ, C đã bán cho Hoàng Văn N 01 gói Heroin với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2017, tại thôn GH, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ, C đã bán cho Trần Văn T 01 gói Heroin với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Lần thứ tư: Khoảng 18 giờ ngày 04/6/2017, tại thôn ĐĐ, xã VL, huyện SD, tỉnh TQ, C bán cho Trần Văn T 01 gói Hê rô in với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Ngoài ra khoảng 14 giờ ngày 08/6/2017, tại khu vực đèo T thuộc thôn TA, xã VL, huyện SD. Trần Văn C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Minh N, Nguyễn Văn T, Nông Văn Đ1, Nông Văn Đ2 nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo mình mà còn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện, hành vi đó đã tạo điều kiện cho tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác phát triển. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự làm cơ sở để Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định định phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đối với hành vi của Nguyễn Đình H khi Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Sơn Dương phát hiện và bắt giữ thì H đã bỏ chạy hiện không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã ra quyết định số 02 ngày 04/10/2017, tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy (cùng xe mô tô biển kiểm soát 22S1-243.76 của H) để điều tra xử lý sau; Đối với người đàn ông bán ma túy tại khu vực thành phố TN do Nguyễn Đình H trực tiếp giao dịch nên khi nào lấy được lời khai của H sẽ xem xét điều tra xử lý sau; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn C, Bùi Ngọc A, Hoàng Văn N và Trần Văn T. Trưởng Công an huyện Sơn Dương đã ra quyết định xử phạt hành chính số 277, 278, 279, 280 ngày 04/10/2017 bằng hình thức phạt tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 22K3-2533 mang tên Trần Thị T (xe đã qua sử dụng), xét thấy chiếc xe là của chị T, chị T không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội nên cần tuyên trả cho chị Trần Thị T.

Đối với số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) bị cáo có được do bán ma túy cho đối tượng nghiện, đây là tiền do phạm tội mà có cần truy thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và lãi suất của số tiền truy thu nếu chậm nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn C** phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: **Trần Văn C** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (10/6/2017).

2. Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 bộ luật tố tụng hình sự; Điều 468, 357 Bộ luật dân sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong (trong có 10 gói nhỏ được gói bằng giấy vò bì thư trong chứa chất màu trắng ngà là Heroin để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long).

- Trả lại cho chị Trần Thị T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 22K6-2533 mang tên Trần Thị Thu (xe đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

- Truy thu của bị cáo Trần Văn C số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) do bị cáo phạm tội mà có sung quỹ nhà nước.

Khoản tiền truy thu kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chậm nộp thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt nam công bố cho đến khi thi hành án xong.

3. Áp dụng: Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Vượng - Ma Quốc Thế

Long Thị Tuyết Mai